

Số: 43 /QĐ-UBND

Hiệp Ninh, ngày 26 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HIỆP NINH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;
Căn cứ Quyết định số 1409/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 12 năm 2024 của UBND thành phố Tây Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2025 trên địa bàn thành phố Tây Ninh;
Căn cứ Nghị quyết số 70-NQ/ĐU, ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Đảng bộ phường Hiệp Ninh về phương hướng nhiệm vụ năm 2025.
Căn cứ Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 25 tháng 12 năm 2024 của HĐND phường Hiệp Ninh, khóa XII, kỳ họp thứ 10 nhiệm kỳ 2021-2026 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025;
Xét đề nghị của Công chức Văn phòng - thống kê phường ngày 26 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2025 (có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch giao các tổ chức, đơn vị, khu phố tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra và báo cáo kết quả định kỳ về Ủy ban nhân dân phường theo quy định.

Giao Văn phòng - thống kê phường theo dõi, đôn đốc các tổ chức, đơn vị, khu phố thực hiện đảm bảo tiến độ, thời gian theo kế hoạch; tham mưu Ủy ban nhân dân phường tổng hợp báo cáo cấp trên theo quy định.

Điều 3. Công chức Văn phòng - thống kê phường; tổ chức, đơn vị có liên quan và Trưởng các khu phố thuộc phường Hiệp Ninh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND thành phố;
- Phòng Nội vụ thành phố;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố;
- TT. Đảng ủy phường;
- TT. HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- TT. UBMTTQ.VN phường;
- Lưu: VT, VP UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Huỳnh Thanh Nhã



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 43 /QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2025 của UBND phường Hiệp Ninh)

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tổng cộng	Ban chỉ đạo/Hội đồng	KP. Hiệp Bình	KP. Hiệp Lễ	KP. Hiệp Nghĩa	KP. Hiệp Thạnh	ĐVTH
I.	CHỈ TIÊU GIAO QUÂN	Người		100%	100%	100%	100%	100%	Khu phố
II.	CHỈ TIÊU KINH TẾ								
1	Thu thuế phi NN theo bộ thuế giao năm 2025	Đồng	1.223.716.000		408.289.000	328.673.000 0	167.065.000 0	319.689.000	Khu phố
	Thu nợ 15% bộ thuế phi NN		422.991.000		169.312.000	97.951.000	43.844.000	111.884.000	
2	Thuế Giá trị gia tăng	Đồng	3.127.300.000						Đội thuế
	Thuế thu nhập cá nhân		2.260.500.000						
	Lệ phí môn bài		191.400.000						
3	Thu khác		28.600.000					Bộ phận Tài chính - Kế toán	
4	Quỹ phòng chống thiên tai	Đồng	37.226.000	2.226.000	9.500.000	9.500.000	8.000.000	8.000.000	Khu phố
5	Quỹ Ngày vì người nghèo ¹	Đồng	80.000.000	36.000.000	12.000.000	12.000.000	10.000.000	10.000.000	UB.MT TQ.VN phường, khu phố
III.	CHỈ TIÊU VĂN HÓA								
1	Treo cờ Tổ quốc								
	- Tuyên đường chính; đường cờ	%				100			Khu phố

¹ Hoàn thành chậm nhất ngày 15/10/2025.

	- Nhà dân									
2	Công nhận gia đình văn hóa									
IV. CHỈ TIÊU Y TẾ - XÃ HỘI – MÔI TRƯỜNG										
1	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng (thấp còi)									
2	Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh	%								Khu phố
3	Tham gia BHYT toàn dân									BCĐ vận động BHYT, BHXH phường và khu phố
4	Tham gia BHXH	%								
5	Hộ nghèo TW									
	Hộ nghèo tỉnh, Hộ cận nghèo đa chiều	Hộ								Khu phố
6	Vận động thu gom, xử lý rác thải	%								
V. CHỈ TIÊU KHÁC										
1	Vận động Quỹ khuyến học	Đồng	20.000.000	10.000.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000	2.500.000		Chi Hội khuyến học KP
2	Hiển máu nhân đạo ²	Đơn vị	143	21	33	29	27	33		Hội Chữ thập đỏ và khu phố

² Có kế hoạch riêng giao chỉ tiêu hiển máu nhân đạo năm 2025.